



KINH TẾ XANH - XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA NỀN KINH TẾ VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG

Thế giới đang phải đối mặt với ngày càng nhiều tác động tiêu cực và phức tạp từ biến đổi khí hậu. Kinh tế xanh trở thành xu hướng tất yếu của các quốc gia nhằm đạt được sự tăng trưởng kinh tế, trong khi vẫn duy trì sự bền vững về môi trường và Việt Nam không nằm ngoài xu hướng này. Ngân hàng Thế giới dự báo, biến đổi khí hậu sẽ làm giảm 3,5% GDP của Việt Nam vào năm 2050. Trong bối cảnh đó, phát triển kinh tế theo hướng xanh hóa đã được Đảng và Nhà nước quan tâm ngay từ những năm đầu thời kỳ đổi mới và đạt được một số thành tựu nhất định.

Từ khóa: Kinh tế xanh, phát triển bền vững, môi trường

GREEN ECONOMY - THE SUSTAINABLE DEVELOPMENT TREND OF VIETNAM'S ECONOMY

Nguyen Thi Huyen Trang

The world is facing increasingly complex and negative impacts of climate change. The green economy has become an inevitable trend for countries to achieve economic growth while maintaining environmental sustainability, and Vietnam is not exceptional. The World Bank forecasts that climate change will reduce Vietnam's GDP by 3.5% by 2050. In this context, developing the green economy has been a priority for the Party and State from the early years of the renovation period with certain successes.

Keywords: Green economy, sustainable development, environment

Ngày nhận bài: 15/7/2024

Ngày hoàn thiện biên tập: 22/7/2024

Ngày duyệt đăng: 29/7/2024

Khái niệm về kinh tế xanh

Kinh tế xanh được đề cập đến lần đầu tiên bởi các nhà kinh tế môi trường Anh vào năm 1989, sau đó chính thức được sử dụng tại Hội nghị Thượng đỉnh của Liên Hợp quốc về phát triển bền vững vào tháng 6/2012 tại Rio de Janeiro, Brasil. Theo Chương trình môi trường của Liên hợp quốc (UNEP), kinh tế xanh được định nghĩa là “nền kinh tế vừa mang lại hạnh phúc cho con người và công bằng xã hội, vừa giảm thiểu đáng kể các nguy cơ về môi trường và suy giảm sinh thái. Một nền kinh tế xanh có thể được coi là một nền kinh tế có lượng phát thải carbon thấp, sử dụng tài nguyên hiệu quả và bao trùm xã hội”. Đây

được coi là định nghĩa đầy đủ, chính xác nhất về kinh tế xanh, được các tổ chức quốc tế sử dụng rộng rãi.

Kinh tế xanh là một nền kinh tế có mức phát thải thấp, sử dụng hiệu quả và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, đảm bảo tính công bằng về mặt xã hội. Trong nền kinh tế xanh, sự tăng trưởng về thu nhập, việc làm thông qua việc đầu tư của Nhà nước và tư nhân cho nền kinh tế làm giảm thiểu phát thải carbon, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, ngăn chặn sự suy giảm đa dạng sinh học và dịch vụ của hệ sinh thái.

Những ý tưởng về nền kinh tế xanh, một nền kinh tế vừa thỏa mãn nhu cầu tăng trưởng kinh tế, vừa giải quyết được những thách thức về môi trường đã được nhiều nhà nghiên cứu đề cập đến từ khá sớm. Hầu hết các nghiên cứu đều thống nhất quan điểm, xu hướng phát triển kinh tế xanh tập trung vào 3 trụ cột chính, đó là: Công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ.

Vai trò của kinh tế xanh

Thứ nhất, kinh tế xanh khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo, công nghệ carbon thấp và khuyến khích sử dụng nguồn lực, năng lượng hiệu quả hơn. Nền kinh tế xanh giảm thiểu phát thải carbon mở ra cuộc sống đô thị bền vững. Việc sử dụng nhiên liệu sạch, cải thiện hiệu quả năng lượng trong khu vực giao thông chuyển từ các phương tiện cá nhân sang phương tiện công cộng sẽ mang lại nhiều lợi ích to lớn về kinh tế và sức khỏe con người.

Thứ hai, kinh tế xanh tạo ra công ăn việc làm và cải thiện công bằng xã hội. Việc chuyển đổi sang nền



kinh tế xanh dẫn đến việc thay đổi cơ cấu việc làm và mức tăng số lượng việc làm.

Thứ ba, kinh tế xanh góp phần xóa đói, giảm nghèo. Công nghệ năng lượng tái tạo, như năng lượng mặt trời, năng lượng gió và các chính sách hỗ trợ năng lượng hứa hẹn sẽ đóng góp đáng kể cho việc cải thiện đời sống và sức khỏe cho một bộ phận người dân có thu nhập thấp, nhất là đối với những người hiện đang không có khả năng tiếp cận với năng lượng. Việc ngừng hoặc chuyển hướng các khoản trợ cấp cho việc hủy hoại môi trường hoặc thay thế bằng các loại hỗ trợ hướng đến các mục tiêu cụ thể hơn, như hỗ trợ bằng hình thức chuyển tiền mặt là cách tốt để góp phần thực hiện mục tiêu xã hội, đồng thời nói lỏng các hạn chế về mặt tài chính và cải thiện môi trường.

Thứ tư, kinh tế xanh đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng kinh tế của doanh nghiệp trong tương lai, khuyến khích sự phát triển kinh tế bền vững, tránh biến đổi khí hậu, cải thiện và cân bằng hệ sinh thái, đảm bảo sự cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, tài nguyên.

Thứ năm, kinh tế xanh bảo vệ đa dạng sinh học. Việc giảm đa dạng sinh học có thể gây ảnh hưởng đến sự hoạt động của các hệ sinh thái điều hòa khí hậu trong dài hạn và có thể dẫn đến những biến đổi không thể lường và thay đổi trong các dịch vụ hệ sinh thái.

Chính sách phát triển kinh tế xanh của Việt Nam

Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII đã khẳng định chủ trương phát triển nhanh, bền vững và phát triển kinh tế xanh: “Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước. Chủ động thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh; quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên; lấy bảo vệ môi trường sống và sức khỏe nhân dân làm mục tiêu hàng đầu; kiên quyết loại bỏ những dự án gây ô nhiễm môi trường, bảo đảm chất lượng môi trường sống, bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái; xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường”.

Ngày 25/9/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1393/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2050. Chiến lược nêu rõ: “Tăng trưởng xanh là một nội dung quan trọng của phát triển bền vững, đảm bảo phát triển kinh tế nhanh, hiệu quả, bền vững và góp phần quan trọng thực hiện Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu”. Mục tiêu chung đặt ra là “Tăng trưởng xanh, tiến tới nền kinh tế carbon

thấp, làm giàu vốn tự nhiên trở thành xu hướng chủ đạo trong phát triển kinh tế bền vững; giảm phát thải và tăng khả năng hấp thụ khí nhà kính dần trở thành chỉ tiêu bắt buộc và quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội”. Trong đó, có 3 nhiệm vụ chiến lược được đề ra: Giảm cường độ phát thải khí nhà kính và thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; Xanh hóa sản xuất; và xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững. Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh là cơ sở pháp lý quan trọng.

Ngày 01/10/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1658/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050. Theo đó, định hướng chung Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 là tập trung nỗ lực cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, giảm cường độ phát thải khí nhà kính thông qua khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, tài nguyên dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số, phát triển kết cấu hạ tầng xanh, bền vững, xây dựng lối sống xanh, đảm bảo quá trình chuyển đổi xanh theo nguyên tắc, bình đẳng, bao trùm, nâng cao năng lực chống chịu trong phạm vi toàn bộ nền kinh tế.

Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022. Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh gồm 18 chủ đề, 57 nhóm nhiệm vụ, hoạt động và 134 nhiệm vụ. 18 chủ đề bao gồm: xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước gắn kết với các mục tiêu tăng trưởng xanh; truyền thông, giáo dục và nâng cao nhận thức; phát triển nguồn nhân lực và việc làm xanh; huy động nguồn lực tài chính và thúc đẩy đầu tư cho tăng trưởng xanh; khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; hội nhập và hợp tác quốc tế; bình đẳng trong chuyển đổi xanh; năng lượng; công nghiệp; giao thông vận tải và dịch vụ logistics; xây dựng; nông nghiệp và phát triển nông thôn; quản lý chất thải; quản lý chất lượng không khí; quản lý tài nguyên nước, tài nguyên đất đai, đa dạng sinh học; phát triển kinh tế biển xanh; tiêu dùng và mua sắm xanh, bền vững; y tế; du lịch.

Kinh nghiệm quốc tế về phát triển kinh tế xanh

Mỹ là quốc gia sớm tiếp cận với mục tiêu xanh hóa nền kinh tế và dẫn đầu nền kinh tế xanh toàn cầu. Thời gian qua, Mỹ đã thực hiện tiết kiệm năng lượng kết hợp với chính sách năng lượng tái tạo, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Chính phủ Mỹ đã



chi nhiều khoản đầu tư lớn cho dự án nâng cấp và hiện đại hóa lưới điện, cơ sở hạ tầng xe điện, năng lượng tái tạo, bảo quản năng lượng, sử dụng năng lượng hiệu quả hydro, thu gom CO₂, tăng khả năng thích ứng và phục hồi trước biến đổi khí hậu... (US Green Economy, 2021).

Hàn Quốc là quốc gia châu Á đi đầu về phát triển xanh và coi tăng trưởng xanh là một phần trong chiến lược quốc gia. Chiến lược xanh của Hàn Quốc gồm 3 yếu tố: Công nghiệp, năng lượng và đầu tư. Chiến lược này nhằm duy trì quy mô hoạt động sản xuất kinh tế để tối ưu hoá nguồn tài nguyên thiên nhiên, hạn chế tối đa ảnh hưởng môi trường lên các nguồn năng lượng và tài nguyên, đồng thời chuyển đổi đầu tư sang các hoạt động môi trường và tăng trưởng kinh tế. Hàn Quốc tập trung vào các lĩnh vực như: Tái sử dụng rác thải, chế tạo và sử dụng pin năng lượng mặt trời, dự đoán biến đổi khí hậu, lưu giữ carbon...

Singapore đã đạt được những thành tựu đáng kể trong phát triển kinh tế xanh ứng phó với biến đổi khí hậu ở khu vực châu Á. Năm 2021, Chính phủ Singapore ban hành Kế hoạch Xanh hướng tới năm 2030. Kế hoạch Xanh là một chương trình nghị sự phát triển bền vững toàn quốc gia, với các kế hoạch hành động vững chắc, chạm đến hầu hết mọi khía cạnh của cuộc sống, bao gồm 05 trụ cột: (i) Thành phố trong tự nhiên; (ii) Tái tạo năng lượng; (iii) Kinh tế xanh; (iv) Tương lai kiên cường; (v) Cuộc sống bền vững. Singapore là quốc gia đầu tiên ở Đông Nam Á áp dụng thuế carbon. Nguồn thuế thu được sẽ được Chính phủ đầu tư và sử dụng để hỗ trợ các dự án khả thi giúp doanh nghiệp giảm phát thải khí nhà kính. Thuế được đánh trực tiếp vào các cơ sở trực tiếp thải ra ít nhất 25.000 tấn khí thải nhà kính hàng năm. Thuế suất được ấn định ở mức thấp và áp dụng trong phạm vi hẹp để thị trường có thời gian thích nghi.

Giải pháp phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam

Một là, tăng cường đầu tư cho khoa học và công nghệ, tổ chức các hội thảo khoa học quốc tế, quốc gia, tham gia các hội thảo ở nước ngoài về phát triển kinh tế xanh. Lựa chọn, tiếp nhận và ứng dụng có hiệu quả công nghệ phù hợp với điều kiện của Việt Nam về giảm thiểu phát thải carbon, phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng thân thiện với môi trường...

Hai là, hoàn thiện khung chính sách và pháp lý nhằm tạo điều kiện phát triển kinh tế xanh, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững. Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương cần ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch hành động

và văn bản chỉ đạo điều hành về phát triển kinh tế xanh, tăng trưởng bền vững và bảo vệ môi trường.

Ba là, tuyên truyền, giáo dục cho người dân để đổi mới tư duy trong nhận thức về bảo vệ môi trường với cách làm, hành vi, hành động trách nhiệm với thiên nhiên, môi trường. Từ đó có những hành động thiết thực trong công tác phục hồi hệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, phòng chống biến đổi khí hậu... ở mỗi người dân, góp phần nâng cao tính hiệu quả của các chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động mà Chính phủ đã đề ra, tiến đến nền kinh tế xanh, phát triển xanh và bền vững.

Bốn là, xây dựng cơ cấu kinh tế xanh, bao gồm: Nông nghiệp xanh, công nghiệp xanh và dịch vụ xanh. Xây dựng chính sách thúc đẩy chuyển dịch năng lượng theo hướng xanh, sạch, bền vững, tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo, giảm phụ thuộc vào năng lượng nhập khẩu, năng lượng hóa thạch, xây dựng cơ chế khuyến khích phát triển nhiên liệu khí hydro gắn với điện gió ngoài khơi. Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về cụm công nghiệp sinh thái, bền vững; áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong xây dựng, vận hành, quản lý các cụm công nghiệp. Đảm bảo diện tích rừng, tăng diện tích rừng che phủ, giảm việc khai thác rừng quá mức. Bên cạnh đó, cũng cần giảm lượng carbon trong không khí xuống mức cho phép bằng cách nhờ cây xanh. Ngoài ra, có thể vận dụng công nghệ thu giữ, sử dụng và lưu trữ carbon (CCUS) là một loại công nghệ sạch, có thể loại bỏ phát thải carbon từ các ngành công nghiệp như nhiệt điện, xi măng, luyện gang thép, sản xuất phân bón và hóa dầu.

Tài liệu tham khảo:

1. Thủ tướng Chính phủ (2012), Quyết định số 1393/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2050;
2. Thủ tướng Chính phủ (2021), Quyết định số 1658/QĐ-TTg về việc phê duyệt chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050;
3. Thủ tướng Chính phủ (2022), Quyết định số 882/QĐ-TTg về phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030;
4. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2021, tập 1;
5. Trương Thị Quỳnh Vân (2024), Phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp, Viện nghiên cứu chiến lược, chính sách công thương;
6. Nguyễn Thị Lan Anh (2021), Phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam - thực trạng và giải pháp, Tạp chí Công thương.

Thông tin tác giả:

Nguyễn Thị Huyền Trang - Học viện Tài chính

Email: nguyenthihuyentrang@hvtc.edu.vn